

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 348/2021/HS-ST

Ngày: 27/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Văn Lợi

2. Ông Phan Kim Mỹ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 217/2021/TLST/HSST ngày 7 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 310/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 77/2021/HSST-QĐ ngày 30/6/2021, Thông báo hoãn phiên tòa ngày 08/7/2021, ngày 04/8/2021 và ngày 30/8/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T (tên gọi khác: Phương), sinh năm 1993, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Không đăng ký; Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Văn H; Mẹ: Nguyễn Thị H; Có vợ và 01 con sinh năm 2017; bị bắt, tạm giam từ ngày 12/11/2020.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 10/5/2010 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp giật tài sản” theo bản án Số 148/2010/HSST, đã đóng án phí ngày 28/9/2011, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2012.

- Ngày 25/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 369/HSST và bản án số 157/2014/HSPT ngày 14/3/2014, được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm theo Quyết định số 17/2020/QĐ-

MTHA-ST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 09/01/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 02 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 04 năm 06 tháng tù theo bản án số 01/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/10/2020. Bị cáo chưa thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

(Bị cáo Nguyễn Hoàng T có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị hại: Chị Thái Lê Kiều A, sinh năm 1990

Trú tại: phường A, Thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 12/11/2020, Tuấn (chưa rõ lai lịch) điện thoại rủ Nguyễn Hoàng T đi cướp giật tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, thì T đồng ý và hẹn gặp nhau tại quán cà phê lề đường ở xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Tuấn điều khiển xe máy biển số 85R4 - 4229 chở T và cả hai điều khiển xe máy đi lòng vòng tìm người có tài sản để cướp giật tài sản.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Tuấn chở T đi ngang nhà số X đường Nguyễn Thị Định, phường Bình Trưng Tây, Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức) Thành phố Hồ Chí Minh thì Tuấn phát hiện chị Thái Lê Kiều A đang ngồi trên xe máy hiệu Yamaha Grande biển số 77L1 - 546.59 dưới đường Nguyễn Thị Định, theo hướng từ đường Nguyễn Thị Định về cầu Phú Mỹ, trên tay chị Ảnh cầm điện thoại di động hiệu Iphone X để nhắn tin. Thấy vậy, Tuấn nói cho T biết để chuẩn bị giật điện thoại thì T đồng ý. Liên đó, Tuấn điều khiển xe quay đầu ngược chiều với chị Ảnh về hướng cầu Giồng Ông Tố thì Tuấn vòng xe lại cùng chiều với chị Ảnh và điều khiển xe máy chạy từ phía sau lên áp sát bên tay trái xe của chị Ảnh để T ngồi phía sau dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X của chị Ảnh đang cầm trên tay rồi tẩu thoát. Lúc này, chị Ảnh truy hô “Cướp, cướp...” thì anh Huỳnh Hữu L điều khiển xe gắn máy của mình lao vào xe gắn máy của Tuấn và T làm cả hai ngã xuống đường. Tuấn và T bỏ xe chạy bộ nên anh Lộc tiếp tục dùng xe máy của mình đuổi theo và truy hô “Cướp, cướp...” thì có anh Nguyễn Văn N và Trần Thiện P đuổi theo. Tuấn và T chạy vào đường Trịnh Khắc Lập. Khi đến trước nhà số 34A Trịnh Khắc Lập, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức) thì Tuấn chạy thoát còn T bỏ chạy vào dãy nhà trọ rồi trèo lên nóc nhà trên để trốn thì bị bắt quả tang cùng tang vật giao cho Công an phường Bình Trưng Tây, Quận 2 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý. Quá trình điều tra Nguyễn Hoàng T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên. (Bút lục 11, 12; Từ bút lục 102 tới bút lục 114)

Bản kết luận định giá tài sản số 28/KLDG – HDDGTS - KV1 ngày 18/3/2021 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thì 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, dung lượng 64G màu trắng, đã qua sử dụng thời điểm định giá ngày 12/11/2020 trị giá 8.160.000 đồng. (Bút lục 34).

Tại bản Cáo trạng số 178/CT-VKS ngày 02/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội: “Cướp giật tài sản” theo

quy định tại điểm b, d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Hoàng T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt có xác nhận của Cơ quan quản lý tạm giữ tạm giam – Công an thành phố Thủ Đức. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức có ý kiến: xét đơn xin vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c, d Khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội: “Cướp giật tài sản”.

Đề nghị áp dụng điểm b, d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, để xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 05 năm đến 06 năm tù. Phần dân sự đã giải quyết xong. Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Hoàng T phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Hoàng T đã có hành vi sử dụng xe mô tô là thủ đoạn nguy hiểm cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng trị giá 8.160.000 đồng của chị Thái Lê Kiều A tại trước nhà số X đường Nguyễn Thị Định, phường Bình Trưng Tây, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoàng T đã phạm tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo T đã dùng thủ đoạn nguy hiểm, phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, đã tái phạm, chưa được xóa án lại tiếp tục phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm b, d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà sẽ ra bị cáo phải chịu.

[3] Đối với đối tượng tên Tuấn là người cùng T thực hiện hành vi cướp giật tài sản của chị Ánh, hiện chưa rõ nhân thân lại lịch của Tuấn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã đăng báo truy tìm, tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Thái Lê Kiều A đã nhận lại tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng đã qua sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại cho bị hại là chị Thái Lê Kiều A.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu hồng đã qua sử dụng chưa kiểm tra các dữ liệu bên trong do điện thoại bị khóa máy. Quá trình điều tra T khai đây là điện thoại của Tuấn đưa cho T giữ dùm. Qua xác minh được biết đây là điện thoại của anh Trần Quốc Tạng. Ngày 12/12/2020, anh Tạng bị cướp giật chiếc điện thoại trên tại địa bàn đường Lâm Văn Bền, phường Tân Kiểng, Quận 7 và anh Tạng đã đến Công an phường Tân Kiểng, Quận 7 để trình báo sự việc. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã bàn giao chiếc điện thoại trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận 7 tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo thẩm quyền.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230 màu đen trắng (Model RM-1172) số seri 35773010191024 là phương tiện bị cáo T dùng để liên lạc với đối tượng Tuấn rủ đi cướp giật tài sản nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave 110 màu tím biển số 85R – 4229 là phương tiện T và Tuấn sử dụng để đi gây án. Qua xác minh biển số 85R4 – 4229 là của xe Honda Wave màu xanh do chị Nguyễn Thị Th, trú tại phường P, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Quá trình sử dụng chị Th đã bán chiếc xe trên và không làm thủ tục sang tên đổi chủ, chị Th trình bày không có yêu cầu gì đối với chiếc xe máy này. Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave 110 màu tím, qua giám định số khung, số máy bị mài mòn không xác định được, là xe máy không rõ nguồn gốc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh T và Tuấn sau khi cướp giật tài sản bỏ chạy vào đường Trịnh Khắc Lập, phường Thạnh Mỹ Lợi là vật chứng vụ án, tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

- Áp dụng điểm b, d, i khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T: 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2020.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình năm 2015.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230 (Mode RM-1172) màu đen trắng số seri 35773010191024, 01 xe mô tô biển số 85R – 4229, trên xe gắn chữ Honda Wave 110, màu tím, không có số khung, số máy.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 21C/21 ngày 03/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức).

+ 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh T và Tuấn sau khi cướp giật tài sản bỏ chạy vào đường Trịnh Khắc Lập, phường Thạnh Mỹ Lợi tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND, CA, Chi cục THA thành phố Thủ Đức;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thanh Lâm